

Số: 33/2022/QĐ-CNTTLH

An Dương, ngày 03 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC**  
**BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Tiến Q và chị Trần Tuyết N,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Tiến Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 02 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Chị Trần Tuyết N, sinh năm 1986; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 02 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tiến Q và chị Trần Tuyết N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Tuyết N trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Nguyễn Thanh H, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2007 và Nguyễn Quang V, sinh ngày 19 tháng 02 năm 2010 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Tiến Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Tuyết N số tiền 2.000.000 đồng/01 con/01 tháng. Thời hạn cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 02 năm 2022 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Tiến Q và chị Trần Tuyết N tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA dân sự huyện An Dương;
- UBND xã A (ĐKKH ngày 30/3/2007 );
- TANDTP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Liên**